

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHỤC HÒA
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12 /2017/HSST
Ngày 28 tháng 9 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHỤC HOÀ, TỈNH CAO BẰNG

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Vũ Sĩ Thắng**

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Đàm Văn Nhượng**

1. Bà **Hoàng Thị Thu**

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông **Đinh Hữu Tuyên** - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hoà tham gia phiên toà:
Ông **Nông Vũ Hiệp** - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2017 Tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Phục Hoà, Cao bằng xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 09/2017/HSST ngày 22/8/2017. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18 /2017/HSST - QĐ ngày 15/9/2017 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn D - Sinh ngày 18/02/1981

Nơi đăng ký NKTT: Xóm B, thị trấn H, huyện P, tỉnh Cao Bằng.

Dân tộc: Kinh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 6/12

Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nguyễn Văn I- Đã chết; con bà: Phùng Thị N - Sinh 1960

Trú tại: Xóm B, thị trấn H, huyện P, tỉnh Cao Bằng

Vợ con: Chưa có

Anh chị em ruột: Có 04 anh em, bị cáo là con cả trong gia đình

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giam từ ngày 01/6/2017 hiện nay bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phục Hoà. - Có mặt tại phiên toà.

2. Nông Văn Đ- Sinh ngày 21/6/1985

Nơi đăng ký NKTT: Xóm C, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Dân tộc: Tày; Nghề nghiệp: Nghề nông; Trình độ văn hoá: 9/12

Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông: Nông Văn T - Sinh 1954; Con bà: Hoàng Thị Đ- Sinh 1957

Cùng trú tại: Xóm C, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt giữ từ ngày 03/5/2017 tạm giam từ ngày 05/4/2017 hiện nay bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Phục Hòa. - Có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng:

1. **Lô Văn P**- Trú tại: Xóm P, thị trấn T, huyện P, Cao Bằng - Vắng mặt tại phiên tòa.

2. **Phùng Văn P** - Trú tại: Xóm N, thị trấn H, huyện P, Cao Bằng - Vắng mặt tại phiên tòa.

3. **Nông Văn V** - Trú tại: Xóm P, xã H, huyện Q, Cao Bằng - Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 03/5/2017 tổ tuần tra Công an huyện Phục Hòa, Cao Bằng đang làm nhiệm vụ tại xóm B, thị trấn H, huyện P phát hiện và bắt quả tang Nông Văn Đ sinh 1985 trú tại: Xóm C, xã Q, huyện T, Lạng Sơn đang tàng trữ 01 gói ni lông bên trong có chứa chất bột màu trắng(theo lời khai nhận của Đ số chất bột màu trắng là hêrôin); thu giữ 01 điện thoại di động màu đen bàn phím cơ hiệu Nôkia đã qua sử dụng; 01 xe mô tô hiệu ĐETECH- BKS - 12 KS 0580 màu đen; 26.000 đồng tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam; 20 NDT tiền Trung Quốc; 01 bơm tiêm đã qua sử dụng. qua khai thác Đ khai nhận vừa được liên lạc bằng điện thoại di động và mua hêrôin với Nguyễn Văn D tại khu vực bãi cát " Dững bay" thuộc địa phận xóm B, thị trấn H, huyện P, Cao Bằng. Ngày 14/5/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa đã tiến hành cân xác định trọng lượng số chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn Đ ngày 03/5/2017 có trọng lượng tịnh là 0,1695gam.

Căn cứ vào các tài liệu điều tra đã thu thập được ngày 31/5/2017 cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa đã tiến hành khởi tố bị can và ra lệnh bắt tạm giam đối với Nguyễn Văn D để điều tra xử lý. Tại cơ quan điều tra D khai nhận khoảng 17 giờ ngày 31/4/2017 một mình đi đến bãi bờ sông P, thị trấn T, huyện P, Cao Bằng gặp và mua với một người đàn ông không quen biết 01 cục hêrôin với giá 1.000.000 đồng đem về nhà đã sử dụng đi một ít số còn lại gói trong túi ni lông luôn đem theo người. Khoảng 07 giờ ngày 03/5/2017 D đi phun cỏ mía tại đám rẫy của gia đình gần bãi cát "Dững bay" đến 09 giờ cùng ngày D nhận được cuộc điện thoại hỏi mua hêrôin và hẹn địa điểm tại bãi cát " Dững bay" khoảng 20 phút sau có Nông văn Đ đến đưa cho D số tiền 470.000 đồng D cầm tiền và lấy gói hêrôin trong túi quần đang mặc tách lấy 01 cục gói bằng giấy ni lông màu xanh đưa cho Đ, sau khi mua được hêrôin Đ sử dụng luôn ở đó còn D quay lại đám rẫy khoảng 10 phút sau tiếp tục bán cho Lô Văn P và nông Văn V số lượng thành tiền là 100.000 đồng, P và V đi vào chỗ bụi tre gần đó sử dụng chung, khoảng 05 phút sau có Phùng Văn P đến mua với D 50.000 đồng hêrôin để sử dụng tại chỗ. Thấy lực lượng công an đến truy bắt D đã bỏ

trốn đến ngày 24/5/2017 biết hành vi của mình bị bại lộ D đã đến trình diện tại Công an huyện Phục Hòa, Cao Bằng và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, quá trình bỏ trốn D đã sử dụng hết số hêrôin còn lại và tiêu hết tiền đã bán hêrôin.

Đối với người đàn ông bán hêrôin cho D quá trình điều tra không xác định được cụ thể là ai nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với Lô Văn P, Nông Văn V, Phùng Văn P do có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phục Hòa, Cao Bằng đã xử phạt hành chính bằng hình thức cảnh cáo theo Khoản 1 Điều 21 Nghị định số 167/2013/CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Tại bản kết luận giám định số 82/GĐMT ngày 08/5/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng đã xác định " Mẫu gửi giám định vụ Nông Văn Đ can tội Tàng trữ trái phép chất ma túy bắt ngày 03/5/2017 tại xóm B, thị trấn H, huyện P, Cao Bằng là chất ma túy loại hêrôin trọng lượng là 0,1695gam.

Tại bản cáo trạng số: 10/KSĐT- MT ngày 21/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, Cao bằng đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện phục Hòa, Cao Bằng để xét xử Nguyễn Văn D về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự. Nông Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay sau khi phân tích đánh giá và kết luận vụ án Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên nội dung như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố: Nguyễn Văn D phạm tội mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự Xử phạt Nguyễn Văn D từ 07 đến 08 năm tù.

Tuyên bố: Nông Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng Khoản 1 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa 14, Khoản 3 Điều 7, Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt Nông Văn Đ từ 12 đến 15 tháng tù.

Về vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý theo pháp luật.

Các bị cáo và những người tham gia phiên tòa không có ý kiến gì tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra , xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Phục Hòa, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phục Hòa, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. quá trình điều tra và tại phiên tòa không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Các bị cáo đều là những người có sức khỏe, có đầy đủ về nhận thức xã hội và bản thân song không chịu tu dưỡng rèn luyện để sống và làm ăn chính đáng sùng học đòi thói hư, tật xấu trong xã hội nghiện ma túy để rồi vi phạm pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn D sinh ra và lớn lên trong gia đình làm nghề nông, nghiện ma túy từ năm 2014 để có tiền và ma túy sử dụng cho bản thân bị cáo đã đi mua ma túy(hêrôin) với số lượng nhiều đem về sử dụng và bán cho các con nghiện khác kiếm lời, tại các bút lục từ số 78 đến 109 lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra D thừa nhận được mua ma túy(hêrôin) với số lượng 1.000.000 đồng tại bờ sông bãi bốc vác P đem về sử dụng và bán lại cho các con nghiện là Nông Văn Đ, Lô Văn P, Nông Văn V, Phùng Văn P tất cả là 03 lần vào ngày 03/5/2017 thu tiền là 620.000 đồng. Bị cáo D nhận thức được hành vi mua bán cá chất ma túy bị nhà nước nghiêm cấm trực lợi trái pháp luật tuy nhiên vẫn cố ý thực hiện trực tiếp xâm phạm đến lĩnh vực phòng chống và kiểm soát ma túy của Nhà nước, đủ các yếu tố cấu thành tội phạm về tội mua bán trái phép chất ma túy được quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự với tình tiết mua bán nhiều lần. Hành vi của bị cáo không những gây mất trật tự trị an tại địa phương mà còn tiếp tay cho các con nghiện khác có ma túy về sử dụng làm gia tăng tệ nạn xã hội nên hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Sau khi bị phát giác và truy bắt đã đến cơ quan Công an trình diện và thú nhận tội được hưởng tình tiết giảm nhẹ thành khẩn khai báo quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, cơ quan điều tra căn cứ vào lời khai nhận tội của bị cáo D, lời khai của Nông Văn Đ, Nông Văn V, Lô Văn P, Phùng Văn P đã tổ chức thực hiện việc đối chất, nhận dạng và thực nghiệm hiện trường đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo tổ tụng hình sự đảm bảo việc khởi tố, truy tố, xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Xét về nhân thân, mức độ, hành vi của bị cáo Hội đồng xét xử cần có một mức án nhất định để cách li bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mới đủ điều kiện cải tạo giáo dục bị cáo thành người công dân tốt cho xã hội.

Đối với Nông Văn Đ xuất thân từ gia đình làm nông nghiệp, có sức khỏe, có đầy đủ nhận thức xã hội và bản thân do ăn chơi đua đòi nghiện ma túy từ năm 2014, ngày 03/5/2017 đã có hành vi mua ma túy(hêrôin) với Nguyễn Văn D với số lượng 470.000 đồng tại bãi cát " Dững bay" thuộc địa phận bờ sông xóm B, thị trấn H, huyện P, Cao Bằng để sử dụng, khi đang sử dụng xong và tàng trữ trên người thì bị lực lượng công an phát hiện bắt quả tang thu giữ vật chứng là 01 gói ni lông màu xanh bên trong có chứa chất bột màu trắng mà Đ vừa mua với D. Tại bản kết luận giám định số 82/GQQMT ngày 08/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng đã xác định số chất bột màu trắng thu giữ của Nông Văn Đ là chất ma túy (hêrôin) có trọng lượng là 0,1695gam (Hêrôin là chất ma túy nằm trong danh mục I STT20 Nghị định số 82/2013/NĐCP ngày 19/7/2013 của chính phủ). Tại cơ quan điều tra Nông Văn Đ đã thành khẩn khai nhận tội tại các bút lục từ 26 đến 48 lời khai của bị cáo nên đã đủ các yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại Khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Hành vi của Nông Văn Đ là tàng trữ trái phép chất ma túy, trực tiếp xâm phạm đến các quy định về lĩnh vực phòng chống và kiểm soát ma túy của

nhà nước, vi phạm pháp luật ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội là hành vi nguy hiểm cho xã hội cần phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật. Xét về tính chất, mức độ, hành vi phạm tội cùng với nhân thân nghiêm ma túy, tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai nhận tội được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, có bố đẻ tham gia chống Mỹ là nạn nhân chất độc gia cam Dioxin thuộc hội nạn nhân chất độc da cam Dioxin huyện T, tỉnh Lạng Sơn, về tình tiết tăng nặng hình phạt không có, khi xem xét để quyết định mức hình phạt đối với bị cáo cần áp dụng khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH ngày 20/6/2017 của Quốc hội, công văn số 276/TANDTC- PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân tối cao về việc áp dụng những nguyên tắc có lợi cho người phạm tội của Bộ luật hình sự năm 2015 thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, song cũng cần phải có một mức án cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ điều kiện cải tạo bị cáo thành công dân tốt cho xã hội.

- Về vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự để giải quyết: Số hêrôin của bị cáo D khi bị phát hiện và truy bắt D đã bỏ trốn và sử dụng hết cần buộc bị cáo D nộp lại số tiền bán hêrôin thu lãi bất chính 03 lần là 620.000 đồng để tích thu sung công quỹ nhà nước.

Số vật chứng thu giữ tại biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22/8/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phục Hòa, Cao Bằng được xử lý như sau:

Xử tịch thu để hóa giá phát mại 02 điện thoại di động Nôkia màu đen bàn phím cơ do sử dụng liên lạc vào việc phạm tội, 01 xe mô tô ĐETECH gắn biển kiểm soát 12K5- 0580 đã cũ nát.

Xử tịch thu tiêu hủy 01 bơm tiêm đã qua sử dụng.

Xử trả lại cho bị cáo Đ 26.000 đồng và 20 NDT Trung Quốc vì không liên quan đến việc phạm tội.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu mỗi bị cáo 200.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo Nông Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

- Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194, Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999.

Xử phạt: Nguyễn Văn D 07 năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giam là 01/6/2017

- Áp dụng Khoản 1 Điều 194 Điểm p khoản 1, Khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, Khoản 3 Điều 7 Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội, công văn số 276/ TANDTC- PC ngày 13/9/2016 của Tòa án nhân dân Tối cao.

Xử phạt: Nông Văn Đ 15 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ là 03/5/2017.

2. Về Vật chứng vụ án: Áp dụng Điểm a, c, đ Khoản 2, Khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử tịch thu để hóa giá phát mại sung công quỹ nhà nước 02 chiếc điện thoại di động hiệu Nôkia màu đen bàn phím cơ đã qua sử dụng (01 chiếc có số IMEL: 351673058885194; 01 chiếc có số: IMEL: 357137/06/063963/9) đã qua sử dụng liên lạc vào việc phạm tội; 01 xe mô tô màu đen hiệu DETECH gắn BKS 12K5- 0580 có số khung ND71MO4522 và số máy FMHH004522 (tình trạng xe cũ nát) đã sử dụng vào việc phạm tội.

- Xử tịch thu tiêu hủy 01 bơm tiêm đã qua sử dụng.

- Xử trả lại cho bị cáo Đ 26.000 đồng và 20 NDT Trung Quốc vì không liên quan đến việc phạm tội.

(số vật chứng trên đang tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Phục Hòa, Cao Bằng tại biên bản bàn giao vật chứng, tài sản ngày 23/8/2017)

- Xử buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp lại khoản tiền thu lãi bất chính do bán hêrôin mà có là 620.000 đồng để sung vào công quỹ Nhà nước.

3. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Xử các bị cáo Nguyễn Văn D, Nông Văn Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm mỗi bị cáo là 200.000 đồng để sung vào công quỹ nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt các bị cáo, báo cho các bị cáo biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh;
- VKS tỉnh, huyện;
- CCTHADS huyện;
- Công an huyện;
- Các bị cáo;
- THAHS (6)
- Lưu hồ sơ, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Vũ Sĩ Thắng